|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên** | **Chức vụ, đơn vị** | **Ghi chú** | **Số điện thoại (có zalo)** |
| **I** | **Thành viên chuyên trách** | | | |
| 1 | Ngô Tấn | Chánh Văn phòng |  | 0913488548 |
| 2 | Phan Hùng Vĩnh | Trưởng Phòng Hành chính – Tổng hợp |  | 0912066348 |
| 3 | Nguyễn Anh Tài | Phó Trưởng phòng, phụ trách phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ |  | 0908908410 |
| 4 | Trần Công Lân | Phó trưởng Phòng Hành chính – Tổng hợp |  | 0977385940 |
| 5 | Nguyễn Thị Mỹ Lê | Chuyên trách |  | 0919792719 |
| 6 | Nguyễn Thanh Trung | Chuyên trách |  | 0905755570 |
| 7 | Nguyễn Thị Phương Trang | Chuyên trách |  | 0918464157 |
| 8 | Võ Minh Huy | Chuyên trách |  | 0918244059 |
| 9 | Phan Thị Thu Thảo | Chuyên trách |  | 0972539724 |
| 10 | Trần thị Quý | Chuyên trách |  | 0985245633 |
| 11 | Phan Thị Thanh Nhàn | Chuyên trách |  | 0962412449 |
| 12 | Ngô Thị Thùy Trinh | Chuyên trách |  | 0978702470 |
| 13 | Nguyễn Ngọc Tẩn | Lái xe |  | 0905271590 |
| **II** | **Thành viên kiêm nhiệm** | | | |
| 1 | Ông Đặng Ngọc Tú | Phó Trưởng phòng Quy hoạch, Sở Xây dựng. | Theo dõi tiêu chí quy hoạch, chỉ tiêu đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn. | 0905430693 |
| 2 | Ông Nguyễn Văn Mạnh | Phó Trưởng Phòng Quản lý hạ tầng, Sở Xây dựng. | Theo dõi tiêu chí nhà ở dân cư và chỉ tiêu mai táng, hỏa táng. | 0905114914 |
| 3 | Bà Lê Thị Mỹ Loan | Chuyên viên Phòng Quy hoạch, Sở Xây dựng. | Theo dõi quản lý đầu tư xây dựng, dự toán trong NTM, bao gồm đầu tư theo cơ chế đặc thù. | 0936090304 |
| 4 | Ông Đặng Hữu Linh | Phó Trưởng phòng Quản lý kết cấu hạ tầng, Sở Giao thông vận tải. | Theo dõi tiêu chí về giao thông, nội dung kiểu mẫu về giao thông. | 0977292747 |
| 5 | Bà Trần Thị Kim Phượng | Phó Trưởng Phòng Nội chính - Kiểm soát thủ tục hành chính, Văn phòng UBND tỉnh. | Theo dõi chỉ tiêu giải quyết các thủ tục hành chính (chỉ tiêu 15.3 của xã NTM nâng cao), công tác nội chính, phong trào thi đua liên quan đến Chương trình NTM. | 0931919499 |
| 6 | Bà Nguyễn Thị Minh Tâm | Chuyên viên chính, Phòng Kinh tế ngành, Văn phòng UBND tỉnh. | Theo dõi, tham mưu chung các nội dung, tiêu chí của Chương trình NTM. | 0943075353 |
| 7 | Ông Lê Đăng Quang | Chuyên viên Phòng Kinh tế tổng hợp, Văn phòng UBND tỉnh. | Theo dõi tham mưu phân bổ kinh phí trong Chương trình NTM. | 0914647878 |
| 8 | Ông Nguyễn Vũ Hoàng Ngân | Chuyên viên Phòng Quản lý năng lượng, Sở Công Thương. | Theo dõi chí điện (kể cả di dời trụ điện). | 0914015444 |
| 9 | Bà Nguyễn Thị Thái Thanh | Chuyên viên Phòng Quản lý công nghiệp, Sở Công Thương. | Theo dõi cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn, chợ huyện, cụm công nghiệp, HTX trên lĩnh vực phi nông nghiệp. | 0986882462 |
| 10 | Bà Đinh Thị Ngàn Thương | Phó Trưởng phòng Công tác Chính trị - Học sinh, sinh viên, Sở Giáo dục và Đào tạo. | Theo dõi tiêu chí trường học, giáo dục. | 0949661797 |
| 11 | Ông Hoàng Thế Thi | Chuyên viên Phòng CNTT-BCVT, Sở Thông tin và Truyền thông. | Theo dõi tiêu chí thông tin và truyền thông, kiểu mẫu chuyển đổi số, thôn thông minh, xã thông minh, ứng dụng CNTT trong giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến. | 0979905164 |
| 12 | Ông Đặng Văn Hải | Chuyên viên Phòng Kế hoạch - Tài chính, Sở Y tế. | Theo dõi tiêu chí về y tế. | 0913469767 |
| 13 | Ông Mai Ký | Trưởng Phòng Xây dựng Nếp sống Văn hóa và Gia đình, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. | Theo dõi tiêu chí cơ sở vật chất văn hóa, văn hóa, chỉ tiêu Trung tâm văn hóa-Thể thao huyện, công viên quảng trường được lắp đặt dụng cụ TDTT, kiểu mẫu về văn hóa, đô thị văn minh. | 0905926869 |
| 14 | Bà Nguyễn Thị Linh Phượng | Phó Trưởng Phòng Quản lý du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch. | Theo dõi trên lĩnh vực du lịch, quảng bá hình ảnh du lịch, kiểu mẫu về du lịch, HTX về du lịch của các tiêu chí NTM. | 0937800973 |
| 15 | Bà Nguyễn Thị Thừa | Thống kê viên chính, Cục Thống kê tỉnh. | Theo dõi tiêu chí thu nhập. | 0973687273 |
| 16 | Ông Hồ Xuân Khanh | Trưởng Phòng Bảo trợ xã hội, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội. | Theo dõi tiêu chí nghèo đa chiều, lồng ghép Chương trình MTQG giảm nghèo vào Chương trình NTM (lồng ghép trong đầu tư hạ tầng, phát triển sản xuất, truyền thông-tuyên truyền, tập huấn, đào tạo nghề…). | C Thủy tham mưu thẩm định: 0977515501 |
| 17 | Bà Lê Thị Minh Trang | Chuyên viên Phòng Lao động và Việc làm, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội. | Theo dõi tiêu chí lao động, chỉ tiêu bình đẳng giới. | 0985220609 |
| 18 | Bà Nguyễn Nữ Như Hiền | Phó Trưởng phòng Tổng hợp, Chi cục Bảo vệ môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường. | Theo dõi tiêu chí môi trường, chất lượng môi trường sống, kiểu mẫu về cảnh quan môi trường (trừ các chỉ tiêu: nước sạch, mai táng, hỏa táng, đất cây xanh sử dụng công cộng tại điểm dân cư nông thôn, an toàn thực phẩm, xã, thôn thông minh). | 0981981724 |
| 19 | Ông Nguyễn Cao Thống | Phó Trưởng phòng Xây dựng chính quyền và Công tác thanh niên, Sở Nội vụ. | Theo dõi tiêu chí hệ thống chính trị của tiêu chí xã NTM, huyện NTM. | 0905492775 |
| 20 | Ông Nguyễn Hồng Thắng | Chuyên viên Phòng Thi đua – Khen thưởng, Sở Nội vụ. | Theo dõi, thẩm định khen thưởng trong phong trào thi đua Quảng Nam chung sức xây dựng nông thôn mới. | 0918224276 |
| 21 | Bà Nguyễn Thị Kim Cúc | Trưởng phòng Văn bản - Tuyên truyền, Sở Tư pháp. | Theo dõi chỉ tiêu về tiếp cận pháp luật và thẩm định các văn bản có liên quan đến Chương trình NTM. | 0983622455 |
| 22 | Ông Nguyễn Tâm Phương | Phó Chánh Văn phòng, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh. | Theo dõi chỉ tiêu về quốc phòng. | 0982992968 |
| 23 | Ông Nguyễn Mạnh Tuân | Đội trưởng đội xây dựng phong trào bảo vệ an ninh trật tự, Phòng PV05, Công an tỉnh. | Theo dõi chỉ tiêu về an ninh trật tự, kiểu mẫu về an ninh trật tự. | 0905323828 |
| 24 | Ông Nguyễn Đình Vương | Phó Chi cục trưởng, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Sở Nông nghiệp và PTNT. | Theo dõi chung về vùng nguyên liệu tập trung, cấp mã số vùng trồng; các tiêu chuẩn kỹ thuật về GAP, VietGap, Global GAP….; theo dõi chỉ tiêu 13.6 vùng nguyên liệu tập trung đối với nông sản chủ lực được cấp mã vùng của xã NTM nâng cao; chỉ tiêu 6.3 hình thành vùng nguyên liệu tập trung của tiêu chí huyện NTM; chỉ tiêu 6.2 vùng nguyên liệu tập trung được cấp mã vùng của huyện NTM nâng cao. | 0905296696 |
| 25 | Bà Đồng Thị Dung | Chuyên viên chính Phòng Nghiệp vụ - Tổng hợp, Sở Nông nghiệp và PTNT. | Tổng hợp chung về các tiêu chí của Sở Nông nghiệp và PTNT để tham mưu xác nhận đạt chuẩn theo quy định, theo dõi chuyển đổi số trong NN gắn với xây dựng NTM và theo dõi các chỉ tiêu: Chỉ tiêu 13.4 về truy xuất nguồn gốc của xã NTM, chỉ tiêu 13.3 mô hình kinh tế ứng dụng công nghệ cao của xã NTM nâng cao, chỉ tiêu 13.4 ứng dụng chuyển đổi số của xã NTM nâng cao, chỉ tiêu 13.5 tỷ lệ sản phẩm chủ lực của xã được bán qua kênh thương mại điện tử của xã NTM nâng cao; chỉ tiêu 6.4 có Đề án/kế hoạch phát triển kinh tế nông thôn đối với sản phẩm chủ lực của tiêu chí huyện NTM nâng cao và các nội dung có liên quan của xã NTM kiểu mẫu về sản xuất. | 0935100299 |
| 26 | Ông Cao Tấn Thuấn | Chuyên viên Phòng Quản lý chất lượng Nông lâm thủy sản, Sở Nông nghiệp và PTNT. | Theo dõi về công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, các tiêu chuẩn trong quản lý chất lượng thực phẩm như ISO, HACCP…; các chỉ tiêu an toàn thực phẩm của các bộ tiêu chí NTM (17.10 của xã NTM; 18.4, 18.5, 18.6 của xã NTM nâng cao; chỉ tiêu 8.5 của huyện NTM; chỉ tiêu 8.6, 8.7, 8.8 của huyện NTM nâng cao). | 0905914609 |
| 27 | Ông Bùi Quốc Hiền | Chuyên viên Phòng Hành chính - Tổng hợp, Chi cục Phát triển nông thôn, Sở Nông nghiệp và PTNT. | Theo dõi phát triển sản xuất trong Chương trình MTQG giảm nghèo, Chương trình NTM và Chương trình phát triển KTXH vùng ĐBDTTS và miền núi. | 0986950936 |
| 28 | Bà Phạm Thị Nguyên | Chuyên viên Phòng Phát triển nông thôn, Chi cục Phát triển nông thôn, Sở Nông nghiệp và PTNT. | Theo dõi các chỉ tiêu: Chỉ tiêu 13.1 về HTX trên lĩnh vực nông nghiệp của xã NTM, NTM nâng cao; chỉ tiêu 13.2 có mô hình liên kết sản xuất của xã NTM, chỉ tiêu 13.2 về OCOP của xã NTM nâng cao; chỉ tiêu 13.4 làng nghề, làng nghề truyền thống của tiêu chí xã NTM và các chỉ tiêu có liên quan của xã NTM kiểu mẫu về sản xuất. | 0944948494 |
| 29 | Bà Trương Thị Thùy Trang | Chuyên viên Phòng Quản lý công trình Thủy lợi và Nước sạch nông thôn, Chi cục Thủy lợi, Sở Nông nghiệp và PTNT. | Theo dõi tiêu chí thủy lợi, phòng chống thiên tai và chỉ tiêu nước sạch, nước tập trung của các bộ tiêu chí NTM. | 0368703990 |
| 30 | Bà Ung Hồ Nguyên Cẩm | Chuyên viên Trung tâm Khuyến nông, Sở Nông nghiệp và PTNT. | Theo dõi chỉ tiêu 13.5 về tổ khuyến nông cộng đồng của xã NTM; chỉ tiêu 6.4 Trung tâm kỹ thuật nông nghiệp cấp huyện hoạt động hiệu quả của tiêu chí huyện NTM và hỗ trợ tư vấn xây dựng các Đề án, kế hoạch phát triển kinh tế nông nghiệp, kinh tế nông thôn tổng hợp. | 0985948114 |
| 31 | Bà Nguyễn Thị Thanh Thu | Trưởng Ban Phong trào, Uỷ ban MTTQ Việt Nam tỉnh. | Hướng dẫn, theo dõi lấy ý kiến hài lòng của người dân trong xây dựng NTM; tham mưu vận động các tổ chức trực thuộc tham gia chung sức xây dựng NTM. | 0935189127 |
| 32 | Bà Hoàng Thị Thu Thủy | Chuyên viên Phòng Kinh tế ngành, Sở Kế hoạch và Đầu tư. | Hướng dẫn, theo dõi kế hoạch, phân bổ vốn đầu tư cho Chương trình NTM, nợ xây dựng cơ bản. | 0935281110 |
| 33 | Ông Nguyễn Trọng Quý | Phó Trưởng phòng Quản lý ngân sách, Sở Tài chính. | Hướng dẫn, theo dõi kế hoạch, phân bổ, giải ngân nguồn vốn sự nghiệp của Chương trình NTM. |  |
| 34 | Ông Hà Quang Châu | Chuyên viên Phòng Tài chính đầu tư, Sở Tài chính. | Hướng dẫn, theo dõi công tác quyết toán nguồn vốn đầu tư của Chương trình NTM. |  |
| 35 | Ông Nguyễn Hoàng Sang | Chuyên viên Phòng Kiểm soát chi, Kho bạc Nhà nước tỉnh. | Theo dõi báo cáo tình hình giải ngân các nguồn vốn trong Chương trình NTM hằng tháng, quý, năm. |  |
| 36 | Ông Phạm Quang Thi | Chuyên viên Phòng Chính sách và Tuyên truyền, Ban Dân tộc. | Theo dõi phân bổ, lồng ghép các nội dung, nguồn vốn từ Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi vào Chương trình NTM để đầu tư ở các xã miền núi theo mục tiêu đề ra (lồng ghép trong đầu tư hạ tầng, phát triển sản xuất, truyền thông-tuyên truyền, tập huấn, đào tạo nghề…). | 0935617191 |